TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ H** **TỈNH THỪA THIÊN H**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 73/2019/QĐST- KDTM *Thành phố H, ngày 23 tháng 8 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 15 tháng 8 năm 2019 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Kinh doanh thương mại thụ lý số: 71/2019/TLST- KDTM ngày 18 tháng 7 năm 2019.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Công ty TNHH Thương mại và Xây dựng Bảo Châu A; Địa chỉ: Tổ 11, phường Thủy Ph, thị xã Hương Th, tỉnh Thừa Thiên H.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Huỳnh Ph, sinh năm 1979. Chức vụ: Giám đốc.

- Bị đơn: Công ty TNHH Nhật A; Địa chỉ: 130/5 Kim L, phường Kim L, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên H.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Trương Văn H, sinh năm 1969. Chức vụ: Giám đốc.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

a/ Về số tiền nợ: Ngày 01/8/2017 Công ty TNHH Thương mại và Xây dựng Bảo Châu A có ký hợp đồng mua bán với Công ty TNHH Nhật A bán một số hàng hóa là vật liệu xây dựng, tính đến ngày 15/8/2019 Công ty TNHH Nhật A còn nợ và phải chịu trách nhiệm trả nợ cho Công ty TNHH Thương mại và Xây dựng Bảo Châu A số tiền: Nợ gốc 198.708.600 đồng và tiền lãi là 35.364.274 đồng. Tổng cộng tiền gốc và tiền lãi là 234.072.874 đồng (Hai trăm ba mươi bốn triệu không trăm bảy mươi hai nghìn tám trăm bảy mươi bốn đồng).

b/ Về phương thức và thời gian thanh toán trả nợ:

Công ty TNHH Nhật A có trách nhiệm trả nợ cho Công ty TNHH Thương mại và Xây dựng Bảo Châu A số tiền: Nợ gốc 198.708.600 đồng và tiền lãi 35.364.274 đồng. Tổng cộng tiền gốc và tiền lãi là 234.072.874 đồng (Hai trăm ba mươi bốn triệu không trăm bảy mươi hai nghìn tám trăm bảy mươi bốn đồng) vào ngày 30/11/2019.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày 15/8/2019 cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất các bên thỏa thuận nhưng phải phù hợp với quy định của pháp luật; nếu không có thỏa thuận về mức lãi suất thì quyết định theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

c/ *Về án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm*: Do hòa giải thành nên án phí là: (234.072.874 đồng x 5%) : 2 = 5.851.821 đồng.

Công ty TNHH Thương mại và Xây dựng Bảo Châu A và Công ty TNHH Nhật A thỏa thuận Công ty TNHH Nhật A phải chịu toàn bộ án phí là: 5.851.821 đồng (Năm triệu tám trăm năm mươi mốt nghìn tám trăm hai mươi mốt đồng).

Hoàn trả lại cho Công ty TNHH Thương mại và Xây dựng Bảo Châu A số tiền tạm ứng án phí là 5.691.000 đồng (Năm triệu sáu trăm chín mươi mốt nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2013/008200 ngày 12/7/2019 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố H, tỉnh Thừa Thiên H

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, được bổ sung theo Luật sửa đổi, bổ sung Luật thi hành án dân sự năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự và Điều 7a, 7b Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thi hành án dân sự năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- Đương sự;
-VKSND thành phố H;
-Chi cục THADS thành phố H;
- Lưu hồ sơ.

Nguyễn Lê Tuyết Linh